

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 154 /2018/DS-ST

Ngày : 09 - 7 - 2018

V/v: Tranh chấp

“ Hợp đồng vay tài sản ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Tạ Công Minh

2/ Ông Nguyễn Đức Duy

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Hoàng Phương, cán bộ
Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.*

Ngày 09 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2017/TLST-DS ngày 10- 5-2018, về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2018/QĐST-DS ngày 08 - 6 - 2018, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Nguyễn Văn C**- sinh năm 1946

Địa chỉ: ấp TL1, xã TLĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

* Bị đơn: **Huỳnh Công T** - sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp TH , xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(Tại phiên tòa có mặt ông C, vắng mặt anh T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 26/4/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là ông Nguyễn Văn C trình bày:

Do quen biết ông có cho anh Huỳnh Công T mượn tiền nhiều lần, không tính lãi, đến ngày 22/4/2016 Huỳnh Công T có viết giấy thừa nhận còn nợ ông tổng cộng là 40.000.000đ và hứa miệng khi nào bán được nhà sẽ trả tiền.

Tuy nhiên khi bán được nhà thì Huỳnh Công T không giữ lời hứa mà cố tình tránh né không chịu trả nợ. Ông đã nhiều lần đến gặp anh T đòi nợ nhưng anh T không trả.

Nay ông yêu cầu anh T phải trả cho ông số tiền 40.000.000đ, ông đồng ý cho anh T trả làm 02 lần, cụ thể như sau:

+ Ngày 07/10/2018 trả 20.000.000đ.

+ Ngày 07/02/2019 trả 20.000.000đ.

* Tại biên bản hòa giải ngày 07/6/2018, bị đơn là anh Huỳnh Công T trình bày: anh có vay tiền của ông Nguyễn Văn C nhiều lần, lãi suất 5%/tháng, anh có trả tiền lời cho ông C nhưng anh không nhớ bao nhiêu, anh thừa nhận còn nợ ông C số tiền 40.000.000đ. Nay anh đồng ý trả cho ông C số tiền 40.000.000đ, do hoàn cảnh khó khăn anh xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: đối với bị đơn là anh Huỳnh Công T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự T hành xét xử vắng mặt đối với anh T.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xét thấy:

Ông Nguyễn Văn C trình bày là ông có cho anh Huỳnh Công T mượn tiền nhiều lần, không tính lãi, đến ngày 22/4/2016 anh T có viết giấy mượn tiền thừa nhận có mượn của ông số tiền 40.000.000đ. Anh Huỳnh Công T trình bày anh có vay của ông C nhiều lần, lãi suất 5%/tháng, anh có trả lãi cho ông C nhưng anh không nhớ bao nhiêu, anh thừa nhận còn nợ ông C số tiền 40.000.000đ và đồng ý trả tiền 40.000.000đ cho ông C, nhưng do hoàn cảnh khó khăn anh xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào giấy nhận nợ ngày 22/4/2016 và lời trình bày của anh T, đủ căn cứ kết luận anh Huỳnh Công T có mượn tiền của ông Nguyễn Văn C nhiều lần và vào ngày 22/4/2016 anh T viết giấy nợ thừa nhận còn nợ ông C số tiền 40.000.000đ và cam kết sẽ trả số tiền trên cho ông C, đến nay ông C đã nhiều lần đến gặp anh T đòi nợ nhưng anh T không trả tiền. Vì vậy ông C khởi kiện anh T yêu cầu buộc anh T trả số tiền còn nợ là 40.000.000đ, ông C đồng ý cho anh T trả làm 02 lần cụ thể vào ngày 07/10/2018 trả 20.000.000đ và ngày 07/02/2019 trả 20.000.000đ là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C.

Xét ý kiến của anh Huỳnh Công T đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền 40.000.000đ, nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đ; tại phiên tòa ông C không đồng ý nên không chấp nhận ý kiến của anh T.

[3] Về án phí: anh Huỳnh Công T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 471, 474, 477 của Bộ luật dân sự 2005 và khoản 2 Điều 468, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C

1. Buộc anh Huỳnh Công T trả 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) cho ông Nguyễn Văn C. Thực hiện trả tiền làm 02 lần, như sau:

- + Ngày 07/10/2018 trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)
- + Ngày 07/02/2019 trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Huỳnh Công T chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền do các bên không có thỏa thuận nên thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Huỳnh Công T phải chịu 2.000.000đ
- Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn C 1.000.000đ tiền tạm ứng án phí mà ông C đã nộp theo biên lai thu số 0008229 ngày 10/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

3. Ông Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh Công T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Song Bình